

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác cải cách hành chính năm 2021

Căn cứ Quyết định số 3248/QĐ - UBND ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021; Thực hiện kế hoạch của UBND huyện Quảng Điền về triển khai công tác cải cách hành chính năm 2021; Nghị quyết số 04/2020/NQ -HĐND của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. Để tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính trong năm 2021, UBND xã Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021, như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (CCHC) là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2021 của UBND xã, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;

- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu;

- Chuyển biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất và hội nhập nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã;

2. Yêu cầu

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2021 được gắn kết với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2021;

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) gắn liền với quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn TCVN ISO 2008:2015 trong CCHC;

- Các ban ngành, các bộ phận chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND xã.

- Gắn việc triển khai thực hiện công tác CCHC với công tác thi đua - khen thưởng, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu đơn vị.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, công chức được phân công chủ trì xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật của HĐND, UBND xã đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn và quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) theo quy định của Luật ban hành VBQPPL và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành VBQPPL.

- 100% Văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) do HĐND ban hành được rà soát, kiến nghị xử lý bằng các hình thức bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng quy định mới nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

- 100% VBQPPL của cấp trên có liên quan trên địa bàn xã được triển khai kịp thời, đầy đủ, đúng quy định. Thực hiện tốt công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn, tiến hành điều tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật, nắm bắt những điểm không phù hợp với thực tế, đề xuất để sửa đổi kịp thời.

b) Nhiệm vụ

- Không ngừng nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành và hoàn thiện hệ thống VBQPPL của HĐND xã đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể và khả thi.

- Tuân thủ nghiêm quy trình xây dựng, ban hành Nghị quyết của HĐND xã, Quyết định của UBND xã theo quy định của Luật ban hành VBQPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành VBQPPL năm 2015.

- Tích cực, chủ động rà soát các quy định trong hệ thống VBQPPL của HĐND xã không còn phù hợp với điều kiện, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của xã; các quy định chồng chéo, quy định trái với văn bản pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp để kịp thời, thay thế, bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- 100% Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của xã được công khai kịp thời, đầy đủ trên trang thông tin điện tử của xã và niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại xã.

- 100% thủ tục hành chính (TTHC) được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thông qua phần mềm xử lý dịch vụ công của tỉnh. Tiếp tục triển khai và duy trì, tối thiểu có 20% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã.

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, kịp thời, đảm bảo đúng quy định.

b) Nhiệm vụ

- Nâng cao chất lượng thực hiện giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã theo hướng nâng cao năng lực, trình độ và tinh thần trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, công chức tiếp nhận, giải quyết TTHC theo phương châm “Thân thiện, đơn giản, đúng hẹn”; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo các quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Triển khai thực hiện nghiêm Chi thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 22/04/2019 về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chi thị số 16/CT-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện về việc tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động bộ máy quản lý nhà nước trên địa bàn huyện Quảng Điền. Thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn trong giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân và tổ chức.

- Thực hiện đầy đủ việc công khai TTHC theo quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử xã và niêm yết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã.

- Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2021 và tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC.

- Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách TTHC theo Chi thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao năng lực nghiên cứu, tham mưu của các cơ quan, của cán bộ, công chức trong cải cách thủ tục hành chính.

- Cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ về tái cấu trúc quy trình, thủ tục để xây dựng, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến thiết yếu của địa phương trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; quy trình dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

- Tiếp tục thực hiện khảo sát lấy ý kiến về mức độ hài lòng trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn theo Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế Ban hành quy định khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC ở các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh để có những giải pháp cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công và nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ tổ chức, cá nhân của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước

a) Chỉ tiêu

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo đúng quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/04/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

b) Nhiệm vụ

- Đề xuất cấp trên bổ nhiệm, bố trí luân chuyển và tuyển dụng các chức danh cán bộ, công chức phù hợp với vị trí việc làm theo quy định;

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt việc chấm điểm chỉ số cải cách hành chính theo Quyết định số 3130/QĐ-UBND ngày 15/12/2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế .

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

- Phân đầu 100% cán bộ, công chức, lãnh đạo, quản lý dưới 55 tuổi đối với nam, dưới 50 tuổi đối với nữ còn thiếu các chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý phải được bồi dưỡng theo quy định

- 100% cán bộ, công chức đảm bảo đủ tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ trong cơ quan nhà nước cấp xã.

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ trong thực thi công vụ làm thước đo; cụ thể hóa điểm số các tiêu chí đánh giá gắn với các chỉ số tác động với nhiều thành phần tham gia.

- Nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công sở thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi công vụ.

5. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách tỉnh theo hướng tích cực, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn liên quan; nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với cơ quan hành chính nhà nước.

- Tăng cường chủ động dự toán ngân sách, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả các khoản chi tài chính để thực hiện nhiệm vụ cải cách tiền lương.

- Tích cực, chủ động, vận dụng sáng tạo mô hình kết hợp Nhà nước và doanh nghiệp trong đầu tư và quản lý, khai thác một số công trình, dự án trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực dịch vụ y tế, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể thao và các dự án cơ sở hạ tầng.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Chỉ tiêu

- Triển khai thực hiện hệ thống thông tin chuyên ngành.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các phần mềm dùng chung của UBND tỉnh, đảm bảo 100% công việc, văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

- Thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

b) Nhiệm vụ

* Công tác ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT)

- Rà soát, bổ sung mua sắm thêm các trang thiết bị phục vụ thực hiện công tác CCHC, sử dụng các phần mềm của tỉnh, đảm bảo cơ sở hạ tầng tốt phục vụ nhiệm vụ xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện các phần mềm dùng chung của UBND tỉnh và các phần mềm chuyên ngành

+ Chỉ đạo cán bộ, công chức tiếp nhận, xử lý, trả kết quả đối với 100% TTHC thuộc thẩm quyền của UBND xã, Chủ tịch UBND xã tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại xã.

+ 100% công việc (không mật) được lãnh đạo xã giao việc và công chức và người lao động xử lý công việc thông qua phần mềm Trang điều hành tác nghiệp.

+ 100% cán bộ, công chức sử dụng mail công vụ trong trao đổi công việc

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Trang thông tin điện tử xã.

+ Củng cố, kiện toàn Ban biên tập trang thông tin, điện tử xã đảm bảo đủ số lượng, hoạt động hiệu quả.

+ Tham mưu các giải pháp để nâng cao vị trí xếp hạng của Trang thông tin điện tử xã.

* Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của UBND xã.

- Thực hiện việc duy trì, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào hoạt động quản lý, xử lý hồ sơ TTHC tại UBND xã.

- Thực hiện đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn xã.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 tại UBND xã đảm bảo đúng quy định; Ban hành mục tiêu chất lượng, Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng; Kế hoạch rà soát, đánh giá nội bộ, thực hiện các quy trình để cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ tiêu

- Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2021 phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị và tình hình thực tế tại địa phương.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của xã. Các ban ngành, các bộ phận trực tiếp giải quyết TTHC xây dựng Kế hoạch CCHC cụ thể, khả thi, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể.

- Ban biên tập trang thông tin điện tử xã tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng theo ngành, lĩnh vực phụ trách. Tổ chức biên soạn và phát hành rộng rãi các tài liệu thông tin về CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng đối tượng.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu đơn vị trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn xã; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức về CCHC trong đơn vị mình quản lý.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC tại đơn vị để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban ngành, các bộ phận thuộc UBND xã căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương để triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2021, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu, phân công tổ chức thực hiện.

2. Bộ phận Văn phòng UBND xã có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các ban ngành thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo UBND huyện theo quy định. Phối hợp với bộ phận Tài chính - Kế toán trình UBND xã xem xét, quyết định kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ.

3. Đề nghị UBMTTQVN và các đoàn thể xã tích cực phối hợp đồng bộ để triển khai tốt công tác cải cách hành chính năm 2021 tại địa phương.

Ghi chú: Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của UBND xã Quảng Phước về triển khai công tác cải cách hành chính năm 2021.

Trên đây là Kế hoạch triển khai, thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2021. Đề nghị các ban ngành, các bộ phận liên quan phối hợp tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện;
- Văn phòng HĐND-UBND huyện;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT. UBND xã;
- Thường trực UBMTTQVN, các đoàn thể xã;
- Các ban ngành, bộ phận thuộc UBND xã;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Thị Châu

NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 60 /KH - UBND ngày 30 tháng 12 năm 2020 của UBND xã)

T T	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Bộ phận thực hiện	Bộ phận phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí (đồng)	Ghi chú
I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
1	Xây dựng, kiểm tra, rà soát VBQPPL	- Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 - Các văn bản triển khai - Báo cáo	Tư pháp Hộ tịch	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	- Kế hoạch (Tháng 01/2021) - Các hoạt động khác (Trong năm 2021)	200.000	
		- Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện VBQPPL năm 2021 - Các văn bản triển khai - Báo cáo	Tư pháp Hộ tịch	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	- Kế hoạch (Tháng 01/2021) - Các hoạt động khác (Trong năm 2021)	200.000	
		- Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2021 - Các văn bản triển khai - Báo cáo	Tư pháp Hộ tịch	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	- Kế hoạch (Tháng 01/2021) - Các hoạt động khác (Trong năm 2021)	1.000.000	
		- Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 - Các văn bản triển khai - Báo cáo	Tư pháp Hộ tịch	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	- Kế hoạch (Tháng 01/2021) - Các hoạt động khác (Trong năm 2021)		
2	Nâng cao hiệu quả công tác	Bảo đảm 100% VBQPPL	Tư pháp	Văn phòng	Trong năm 2021		

	xây dựng và ban hành VBQPPL	do HĐND và UBND xã ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự	Hộ tịch	Thống kê			
II. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH							
1	Rà soát TTHC năm 2021	Kế hoạch rà soát TTHC năm 2021	Văn phòng Thống kê	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Tháng 12/2021		
		Triển khai công tác rà soát TTHC - Các văn bản triển khai việc rà soát - Các Báo cáo rà soát TTHC - Các văn bản kiến nghị, đề xuất sửa đổi TTHC	Văn phòng Thống kê	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Trong năm 2021		
2	Kiểm soát TTHC năm 2021	Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2021	Văn phòng Thống kê	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Trước 10/01/2021		
		Triển khai công tác kiểm soát TTHC - Các văn bản triển khai việc kiểm soát - Các Báo cáo kiểm soát TTHC	Văn phòng Thống kê	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Trong năm 2021	1.500.000	
III. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH							
1	Kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ cán bộ, công chức	- Kế hoạch Kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ cán bộ, công chức năm 2021.	Văn phòng Thống kê	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Trong năm 2021		

		- Thông báo kết luận kiểm tra. - Báo cáo kết quả kiểm tra.	kê	thể			
2	Tiếp tục thực hiện Đề án Xây dựng Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại xã	Các văn bản hướng dẫn, triển khai	Văn phòng Thống kê	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Trong năm 2021		
IV. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC							
1	Thực hiện cử cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng năm 2021	- Kế hoạch; - Công văn của cấp trên.	Văn phòng Thống kê	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Trong năm 2021		Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp học, khóa tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng...
2	Thực hiện bố trí công chức, cán bộ bán chuyên trách năm 2021 theo chức danh quy định, phù hợp		Văn phòng Thống kê	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Trong năm 2021		Theo quyết định của UBND huyện
V. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
1	Rà soát quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử	Quyết định ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế	Tài chính	Các bộ phận, ban	Quý I/2021	200.000	Bổ sung, thay thế

	dụng tài sản công	quản lý và sử dụng tài sản công	Kế toán	ngành đoàn thể			Quyết định mới nếu có thay đổi
2	Triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 16/2015 ngày 14/2/2015 của Chính phủ	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch triển khai Nghị định số 16/2015 ngày 14/2/2015 của Chính phủ - Các quyết định - Thông báo - Báo cáo 	Tài chính Kế toán	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Trong năm 2021	300.000	
VI. HIỆN ĐẠI HOÁ NỀN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC							
1	Duy trì, cải tiến, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch của UBND xã về triển khai ISO năm 2021 - Quyết định phê duyệt mục tiêu chất lượng và kế hoạch tổ chức thực hiện mục tiêu chất lượng - Quyết định sửa đổi Bộ tài liệu áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã (nếu có thay đổi) - Biên bản họp xem xét của lãnh đạo về Hệ thống quản lý chất lượng - Kế hoạch kiểm tra và báo cáo kết quả kiểm tra việc 	Văn phòng Thông kê	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Trong năm 2021	1.000.000	Đã ban hành năm 2018 (thay thế mới nếu có thay đổi)

		xây dựng, áp dụng, duy trì cải tiến ISO tại các bộ phận thuộc UBND xã. - Báo cáo Kết quả thực hiện mục tiêu chất lượng - Báo cáo kết quả đánh giá nội bộ					
2	Đẩy mạnh hoạt động của Trang thông tin điện tử xã; ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình xử lý công việc của cơ quan nhà nước	Các văn bản tổ chức thực hiện và báo cáo định kỳ của UBND xã	Văn phòng Thống kê & Văn hóa Thông tin	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Trong năm 2021	2.000.000	
3	Duy trì áp dụng các phần mềm dùng chung tại UBND xã	Các văn bản tổ chức thực hiện và báo cáo định kỳ của UBND xã	Văn phòng Thống kê	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Trong năm 2021	500.000	
4	Đầu tư, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác CCHC tại cơ quan	Các Quyết định	Tài chính Kế toán	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Trong năm 2021	20.000.000	

VII. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH VÀ TUYÊN TRUYỀN

1	Xây dựng kế hoạch nâng cao chỉ số CCHC năm 2021	Kế hoạch nâng cao chỉ số CCHC năm 2021	Văn phòng Thống kê	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Tháng 01/2021	200.000	
---	---	--	--------------------	---------------------------------	---------------	---------	--

			kê	thể			
2	Xây dựng các kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2021	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2021	Văn phòng Thống kê & Văn hóa Thông tin	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Tháng 01/2021	200.000	
3	Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC của xã 2021	- Các văn bản triển khai - Tờ trình - Báo cáo - Các tài liệu kiểm chứng	Văn phòng Thống kê	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Tháng 12/2021	500.000	
4	Xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021	Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021	Văn phòng Thống kê	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Tháng 1/2021	200.000	
5	Duy trì, xây dựng thêm chuyên trang, chuyên mục CCHC trên Đài truyền thanh xã	Chuyên trang CCHC trên Đài truyền thanh	Văn phòng Thống kê & Văn hóa Thông tin	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Trong năm 2021	Theo số lượng tin, bài	Trong nguồn kinh phí hoạt động của BBT Đài truyền thanh xã

6	Xây dựng chuyên trang, chuyên mục CCHC trên Trang thông tin điện tử xã.	Trang thông tin điện tử xã	Văn phòng Thống kê & Văn hóa Thông tin	Các bộ phận, ban ngành đoàn thể	Trong năm 2021	Theo số lượng tin, bài	Xây dựng quy chế và chế độ nhuận bút Trang TTĐT
7	In ấn tờ rơi, băng rôn tuyên truyền CCHC	Tờ rơi, băng rôn	Văn hóa Thông tin		Trong năm 2021	500.000	
Tổng cộng kinh phí:						28.500.000đồng	